

*Hà Nội, ngày tháng năm 2019*

**BÁO CÁO**  
**Về công tác kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh**  
**của Công ty Cổ phần PVI năm 2018**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả công tác kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần PVI (PVI) năm 2018 như sau:

**Phần I. Hoạt động của Ban kiểm soát (BKS)**

BKS PVI hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, các quy định hiện hành của Nhà nước, Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của BKS PVI. Hàng quý, BKS tổ chức họp định kỳ giữa các thành viên với nội dung: (i) Kiểm điểm tình hình thực hiện các kiến nghị của BKS trong quý trước; (ii) Trao đổi làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của PVI với đại diện Hội đồng quản trị, đại diện Ban điều hành và các cán bộ liên quan; (iii) Thống nhất những ý kiến đánh giá, kiến nghị với PVI; và (iv) Xây dựng, điều chỉnh kế hoạch hoạt động của BKS. BKS định kỳ tiến hành giám sát và đánh giá hoạt động của PVI qua các báo cáo từ các ban nghiệp vụ, người đại diện của PVI tại các công ty con, công ty liên kết và trực tiếp kiểm tra một số hồ sơ tài liệu liên quan. Phối hợp với Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro, Ban Chiến lược và Tuân thủ, Ban Tài chính kế toán và Kiểm toán xây dựng kế hoạch kiểm tra giám sát và thực hiện kiểm tra giám sát.

Nội dung kiểm tra giám sát trong năm bao gồm:

- Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban Tổng giám đốc (Ban TGD).
- Giám sát tình hình hoạt động của HDQT và thẩm định báo cáo hoạt động của HDQT.
- Giám sát việc sửa đổi và hoàn thiện các Quy chế, quy định nội bộ của PVI.
- Kiểm tra việc thực hiện các quy chế của người đại diện PVI tại các công ty con và công ty liên kết.
- Giám sát và đánh giá việc thực hiện kế hoạch năm; Thẩm định Báo cáo Tài chính; Đánh giá, phân tích các chỉ tiêu tài chính hàng quý trong năm 2018.

Trong quá trình hoạt động giám sát cũng như sau mỗi quý, BKS đều có các ý kiến đánh giá, phân tích và đưa ra các kiến nghị trong công tác điều hành kinh doanh và quản lý của PVI nhằm khắc phục kịp thời các tồn tại đảm bảo công tác kinh doanh của PVI đạt hiệu quả cao nhất.

*Thù lao và chi phí hoạt động của BKS:* Trong năm 2018 PVI đã chi trả thù lao cho 4 thành viên BKS (trong đó có 1 thành viên chuyên trách và 3 thành viên kiêm nhiệm) tổng cộng là: 1.058.801.500 đồng. Các chi phí hoạt động của BKS trong năm được thực hiện theo đúng quy chế, quy định của PVI.

## **Phần II. Kết quả kiểm tra giám sát**

### **1. Thực hiện nhiệm vụ quản trị và điều hành của HĐQT và Ban TGD**

- HĐQT và Ban điều hành đã thực hiện đúng Điều lệ của PVI, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Riêng nội dung “Chuyển đổi hình thức doanh nghiệp của Tổng công ty Bảo hiểm PVI” theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2015 và nội dung “Nâng tỷ lệ sở hữu tối đa vốn điều lệ của cổ đông nước ngoài tại PVI từ 49% lên đến 100%” theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2017 vẫn chưa hoàn thành.
- PVI liên tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế, trong đó: Xây dựng và điều chỉnh hệ thống các quy trình quy chế hoạt động, quản lý, quản trị một cách đồng bộ nhằm nâng cao hiệu quả trong quản trị rủi ro; Tăng cường giám sát, rà soát, điều chỉnh bộ máy điều hành và xây dựng hệ thống các quy trình, quy chế phù hợp với mô hình hoạt động; Thực hiện công tác kiểm tra giám sát định kỳ và thường xuyên tại các công ty con.
- PVI thực hiện vượt mức các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao năm 2018:

#### **+ Thực hiện kế hoạch kinh doanh hợp nhất:**

*Đơn vị: tỷ đồng*

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Kế hoạch năm 2018</b>	<b>Thực hiện năm 2018</b>	<b>%TH/KH</b>
I	Doanh thu	9.069	10.340	114%
II	Chi phí	(8.482)	(9.595)	113%
III	Lợi nhuận trước thuế	587	745	127%
IV	Lợi nhuận sau thuế	458	588	128%
V	Nộp NSNN	620	673	108%

Trong năm 2018, tổng doanh thu hợp nhất đạt 10.340 tỷ đồng, trong đó: doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 9.590 tỷ đồng (chiếm 92,75% tổng doanh thu), doanh thu hoạt động tài chính đạt 740 tỷ đồng (chiếm 7,16% tổng doanh thu), doanh thu khác là 10 tỷ đồng. Tổng chi phí hợp nhất năm 2018 là 9.595 tỷ đồng, trong đó: các khoản giảm trừ doanh thu là 3.906 tỷ đồng (bao gồm dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm và phí nhượng tái), giá vốn hàng bán là 4.918 tỷ đồng, chi phí quản lý doanh nghiệp là 504 tỷ đồng, chi phí hoạt động tài chính là 267 tỷ đồng và chi khác xấp xỉ 1 tỷ đồng.

*Hoạt động kinh doanh bảo hiểm gốc:* Doanh thu BH gốc đạt 6.872 tỷ đồng, tăng 183 tỷ đồng (+2,7%) so với năm 2017.

*Hoạt động kinh doanh tái bảo hiểm:* Doanh thu nhận tái BH đạt 592 tỷ đồng, giảm 82 tỷ đồng (-12,2%) so với năm 2017. Hoa hồng nhượng TBH đạt 723 tỷ đồng, giảm 62 tỷ đồng (-7,9%) so với năm 2017.

**+ Thực hiện kế hoạch kinh doanh Công ty mẹ:**

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	% thực hiện KH năm
I	Doanh thu	607	820	135%
II	Chi phí	(282)	(299)	106%
III	Lợi nhuận trước thuế	325	521	160%
IV	Lợi nhuận sau thuế	325	510	157%
V	Nộp ngân sách NN	12	31	257%
VI	Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến	12%	Dự kiến 20%	167%

Doanh thu hoạt động kinh doanh của PVI Holdings năm 2018 đạt 820 tỷ đồng, chủ yếu là doanh thu từ hoạt động tài chính (582 tỷ đồng – chiếm 70,97% tổng doanh thu. Giá trị đầu tư bình quân năm 2018 bao gồm bất động sản đầu tư là 6.365 tỷ đồng. Giá trị đầu tư tài chính bình quân năm 2018 là 4.880 tỷ đồng. Tỷ lệ doanh thu tài chính trên giá trị đầu tư tài chính là 11,9%. Tổng lợi nhuận trước thuế công ty mẹ đạt 521 tỷ đồng đạt 160% kế hoạch năm.

**2. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính**

BKS đánh giá PVI đã thực hiện việc tổ chức hạch toán kế toán, mở sổ kế toán theo đúng các quy định. Sổ sách kế toán được ghi chép một cách kịp thời, phản ánh trung thực các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong quá trình hoạt động kinh doanh. BKS xác nhận Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và báo cáo hợp nhất của PVI được lập vào ngày 31/01/2019 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cũng như kết quả kinh doanh và hoạt động lưu chuyển tiền tệ phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định về kế toán có liên quan tại Việt Nam. Các báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất của PVI cũng đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Deloitte Việt Nam với ý kiến chấp nhận toàn phần.

**Cơ cấu vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2018**

**2.1 Báo cáo hợp nhất:**

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2017	Chênh lệch		Tỷ lệ/Tổng TS tại 31/12/2018
				Số tiền	%	
	<b>TÀI SẢN</b>	<b>19.648</b>	<b>19.627</b>	<b>21</b>	<b>0%</b>	<b>100%</b>
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>16.631</b>	<b>15.003</b>	<b>1.628</b>	<b>11%</b>	<b>85%</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	326	1.216	(890)	(73%)	2%
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	8.373	6.016	2.357	39%	43%
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	7.671	7.526	146	2%	39%

TT	Chỉ tiêu	31/12/ 2018	31/12/ 2017	Chênh lệch		Tỷ lệ/Tổng TS tại 31/12/2018
				Số tiền	%	
4	Hàng tồn kho	3	4	(1)	(22%)	0%
5	Tài sản ngắn hạn khác	257	241	16	7%	1%
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>3.017</b>	<b>4.623</b>	<b>(1.607)</b>	<b>(35%)</b>	<b>15%</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	27	24	3	13%	0%
2	Tài sản cố định và XDCB dở dang	1.303	2.021	(718)	(36%)	7%
3	Bất động sản đầu tư	1.471	1.500	(29)	(2%)	7%
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	191	1.051	(860)	(82%)	1%
5	Tài sản dài hạn khác	24	27	(3)	(10%)	0%
	<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>19.648</b>	<b>19.627</b>	<b>21</b>	<b>0%</b>	<b>100%</b>
<b>I</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>12.613</b>	<b>12.794</b>	<b>(-181)</b>	<b>(1%)</b>	<b>64%</b>
1	Nợ ngắn hạn	12.552	12.431	120	1%	64%
2	Nợ dài hạn	62	363	(-302)	(83%)	0%
<b>II</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>7.035</b>	<b>6.832</b>	<b>203</b>	<b>3%</b>	<b>36%</b>
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	2.342	2.342	-	0%	12%
2	Thặng dư vốn cổ phần	3.508	3.323	185	6%	18%
3	Cổ phiếu quỹ	(57)	(213)	156		(0%)
4	Quỹ đầu tư phát triển	179	179	-	0%	1%
5	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	178	153	25	16%	1%
6	Lợi nhuận chưa phân phối	633	813	(180)	(22%)	3%
7	Lợi ích của cổ đông thiểu số	251	235	16	7%	1%

- Tổng tài sản tại ngày 31/12/2018 của toàn PVI đạt 19.648 tỷ đồng, tăng 21 tỷ đồng (+0,11%) so với 31/12/2017, trong đó: Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn tăng 1.628 tỷ đồng (+11%), chủ yếu do tăng đầu tư tài chính ngắn hạn; Tài sản dài hạn giảm 1.607 tỷ đồng (-35%) chủ yếu là do giảm đầu tư tài chính dài hạn và giảm TSCĐ & XDCB dở dang.
- Cơ cấu Tài sản - Nguồn vốn của Công ty thể hiện tính thanh khoản tốt và an toàn về tài chính. Tỷ lệ thanh toán nợ đến hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn) là 1,3 lần. Tỷ lệ nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu là 1,8 lần.

## 2.2 Báo cáo Công ty mẹ

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/ 2018	31/12/ 2017	Chênh lệch		Tỷ lệ/Tổng TS tại 31/12/2018
				Số tiền	%	
	<b>TÀI SẢN</b>	<b>6.900</b>	<b>6.700</b>	<b>201</b>	<b>3%</b>	<b>100%</b>
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>1.827</b>	<b>997</b>	<b>830</b>	<b>(83%)</b>	<b>26%</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	12	24	(12)	(51%)	0%

TT	Chỉ tiêu	31/12 2018	31/12/ 2017	Chênh lệch		Tỷ lệ/Tổng TS tại 31/12/2018
				Số tiền	%	
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	1.530	685	845	123%	22%
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	207	219	(12)	(6%)	3%
4	Hàng tồn kho	1	0	1	176%	0%
5	Tài sản ngắn hạn khác	77	69	9	12%	1%
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>5.073</b>	<b>5.702</b>	<b>(629)</b>	<b>(11%)</b>	<b>74%</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	1	0	1	180%	0%
2	Tài sản cố định	125	136	(11)	(8%)	2%
3	Bất động sản đầu tư	1.471	1.500	(29)	(2%)	21%
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	3.472	4.063	(591)	(15%)	50%
5	Tài sản dài hạn khác	5	3	1	37%	0%
	<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>6.900</b>	<b>6.700</b>	<b>201</b>	<b>3%</b>	<b>100%</b>
<b>I</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>408</b>	<b>357</b>	<b>51</b>	<b>14%</b>	<b>6%</b>
1	Nợ ngắn hạn	193	93	100	107%	3%
2	Nợ dài hạn	215	264	(49)	(18%)	3%
<b>II</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>6.492</b>	<b>6.342</b>	<b>150</b>	<b>2%</b>	<b>94%</b>
1	Vốn góp của chủ sở hữu	2.342	2.342	-	0%	34%
	- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (35,00%)	820	820	0	0%	12%
	- HDI-Global SE (35,74%)	837	837	0	0%	12%
	- Cty Funderburk Lighthouse Limited (11,58%)	271	271	0	0%	4%
	- PVComBank (năm 2017: 4,08%; năm 2018: 0,1%)	0	96	(95)	(100%)	0%
	- Công ty Cổ phần Đường Mặt trời (năm 2017: 0%; năm 2018: 6,50%)	152	-	152		2%
	- Các cổ đông khác (năm 2017: 13,6%; năm 2018: 11,08%)	262	319	(57)	(18%)	4%
2	Thặng dư vốn cổ phần	3.508	3.323	185	6%	51%
3	Quỹ đầu tư phát triển	179	179	-	0%	3%
4	Lợi nhuận chưa phân phối	519	710	(191)	(27%)	8%
5	Cổ phiếu quỹ	(57)	(213)	156		(1%)

- Cơ cấu Tài sản - Nguồn vốn của Công ty thể hiện tính thanh khoản tốt và an toàn về tài chính. Tỷ lệ thanh toán nợ đến hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn) là 9,47 lần. Tỷ lệ nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu là 0,06 lần.

### 3. Thẩm định Báo cáo hoạt động của HĐQT

- Báo cáo hoạt động của HĐQT đã phản ánh đầy đủ các hoạt động quản trị doanh nghiệp của HĐQT trong năm 2018, bao gồm: Tổ chức các cuộc họp định kỳ để đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch kinh doanh (KHKD) hàng quý/năm, rà soát tình hình thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCD/HĐQT, triển khai các kiến nghị của Ban Kiểm soát, v.v..; Chỉ đạo Ban điều hành PVI hoàn thành KHKD năm

2018 về chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận; Triển khai tốt các hoạt động về tái cấu trúc, quản trị công ty và hoàn thiện mô hình quản trị doanh nghiệp theo tiêu chuẩn quốc tế; và Chỉ đạo đẩy mạnh phát triển thương hiệu, khẳng định uy tín của PVI trên thị trường.

- Tuy nhiên, trong năm 2018, một số Nghị quyết của HĐQT vẫn đang trong quá trình thực hiện, bao gồm: Tiếp nhận và bổ nhiệm ông Alexander-Nicolai Neumann giữ chức PTGD phụ trách Tài chính kế toán; Các nội dung Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị của PVI để trình ĐHCĐ thường niên 2019 phê duyệt.

#### **4. Đánh giá sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý**

- Trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã nhận được sự hợp tác tốt từ HĐQT và Ban Tổng giám đốc. Ban TGD và các cán bộ quản lý tại các phòng ban chức năng đã tạo điều kiện về cơ sở vật chất cũng như cung cấp đầy đủ thông tin tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát.
- Hoạt động của BKS được thực hiện đúng các quy định về tổ chức hoạt động theo đúng quy định pháp luật của Nhà nước, Điều lệ PVI, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã tổ chức họp định kỳ hàng quý với sự có mặt của các thành viên BKS, đại diện HĐQT, đại diện Ban điều hành và các phòng ban liên quan. Cuộc họp nhằm kiểm điểm tình hình thực hiện các kiến nghị của BKS trong từng kỳ họp; trao đổi làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của từng quý với đại diện Hội đồng quản trị, đại diện Ban điều hành và các cán bộ liên quan; BKS thống nhất những ý kiến đánh giá thông qua kết quả hoạt động kinh doanh từng quý và đưa ra kiến nghị để PVI triển khai thực hiện.

#### **5. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các thành viên Ban kiểm soát**

- Trong năm 2018, các thành viên Ban kiểm soát đã hoàn thành tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo phân công của Trưởng Ban kiểm soát.

### **Phần III. Ý kiến và kế hoạch hoạt động của BKS**

#### **1. Ý kiến của BKS**

Năm 2018 là năm thị trường tài chính bảo hiểm nhìn chung có nhiều thách thức, thị trường bảo hiểm phi nhân thọ tiếp tục đối mặt với tình trạng cạnh tranh không lành mạnh,. PVI đã chủ động đề ra giải pháp kịp thời đối phó với tình hình thị trường BKS đánh giá cao kết quả hoạt động kinh doanh của PVI năm 2018.

Trong năm 2019, để tiếp tục thực hiện mục tiêu chiến lược phát triển và bảo toàn nguồn vốn, BKS đề nghị HĐQT và Ban tổng giám đốc:

- Xây dựng hệ thống báo cáo quản trị thống nhất toàn hệ thống PVI và đảm bảo tính đồng bộ với hệ thống báo cáo trong các quy chế nội bộ.
- Tiếp tục rà soát điều chỉnh các quy định nội bộ phù hợp với điều kiện biến động của thị trường và phù hợp định hướng, kế hoạch kinh doanh của công ty.

- Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá hoạt động kinh doanh và tình hình thực hiện kế hoạch của PVI và các công ty con thông qua các chỉ tiêu tài chính, kế hoạch kinh doanh, đặc biệt là các chỉ tiêu chi phí, kịp thời có giải pháp điều chỉnh đối với các biến động lớn.
- Rà soát việc thực hiện các nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT chưa hoàn thành trong năm 2018.

## 2. Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2019

TT	Nội dung	Thời gian
1	Thực hiện lập báo cáo hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát trình ĐHĐCĐ thông qua và tổ chức thực hiện	Quý I
2	Thực hiện trình ĐHĐCĐ thường niên các báo cáo: Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018, thẩm định báo cáo về hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm và báo cáo đánh giá công tác quản lý năm 2018 của HĐQT PVI.	Quý I
3	Làm việc với Kiểm toán độc lập về kết quả kiểm toán	Quý II
4	Làm việc với Kiểm toán nội bộ về kết quả kiểm toán	Quý IV
5	Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và tuân thủ Điều lệ PVI, Luật Doanh nghiệp, pháp luật nhà nước; tình hình thực hiện và tuân thủ các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của HĐQT Tập đoàn có liên quan đến hoạt động PVI của Người đại diện phần vốn PVN, HĐQT, TGD PVI.	Thường xuyên
6	Kiểm tra/giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019; tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn; bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu; tình hình thực hiện KH SXKD hàng quý; kiểm tra/giám sát tình hình triển khai, tiến độ thực hiện và hiệu quả các dự án đầu tư.	Thường xuyên
7	Kiểm tra/giám sát hoạt động của PVI tại các Công ty con và việc bảo toàn vốn của PVI tại các Công ty này.	Thường xuyên
8	Kiểm tra/giám sát việc thực hiện tái cấu trúc và đổi mới doanh nghiệp theo Quyết định/Chỉ thị/Nghị quyết được phê duyệt.	Thường xuyên
9	Đánh giá hoạt động của hệ thống KSNB PVI và các kiến nghị, đề xuất nhằm chỉnh sửa, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống KSNB	Hàng quý

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thời gian</b>
10	Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính quý, bán niên và thường niên năm 2019	Hàng quý
11	Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước, các đoàn kiểm tra, kiểm toán nội bộ của Tập đoàn, của PVI trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, hoạt động SXKD tại PVI.	Khi có yêu cầu
12	Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và xử lý các khuyến nghị của các đoàn kiểm tra của các cơ quan nhà nước, chức năng có thẩm quyền tại PVI.	Hàng quý
13	Lập báo cáo giám sát hàng quý theo quy định của Tập đoàn DKVN và các báo cáo khác theo yêu cầu	Hàng quý/Theo yêu cầu
14	Giám sát việc xây dựng, giao KH SXKD năm 2020, việc thực hiện chiến lược phát triển của PVI	Quý IV
15	Lập Kế hoạch hoạt động năm 2020 trình HĐQT Tập đoàn thông qua	Tháng 11
16	Giám sát hoạt động kiểm kê tài sản cuối năm tại PVI	Theo Kế hoạch kiểm kê
17	Phối hợp với Người đại diện phần vốn của PVN trong việc quản lý phần vốn của PVN tại đơn vị và phần vốn đơn vị đầu tư vào doanh nghiệp khác	Thường xuyên

Nhân sự thực hiện các nội dung công việc nêu trên theo phân công của Trưởng ban kiểm soát.

Trân trọng./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**